TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ ĐỒN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2022/HSST
Ngày 25/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình Hưng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lâm Hoàng Huy và bà Nông Thị Dung
- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Du - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Vương Đức Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

GIÁ VĂN Đ (tên gọi khác không) sinh ngày 14 tháng 7 năm 1979 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 0/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giá Văn G và con bà Đàm Thị H; vợ: Nông Thị N, con: có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Nhân thân: Trước đó vào ngày 17/01/2022, Giá Văn Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép 2,15 gam (Hai phẩy một năm gam) ma túy heroine và bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 30 tháng tù giam (theo Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2022/HSST ngày 31/5/2022) bản án hiện chưa có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo Giá Văn Đ bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2022 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Kạn cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Giá Ngọc H, sinh năm 2002. Trú tại thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1980. Trú tại thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 27/4/2022, tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện, bắt quả tang Giá Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi quần đằng sau bên trái của Giá Văn Đ đang mặc 01 (Một) gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong có 01 (Một) gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng chứa cục và chất bột màu trắng. Tiến hành trích mẫu cục và chất bột màu trắng trên vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (Thuốc thử heroine) do Bộ công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy loại Heroine (Được niêm phong vào phong bì ký hiệu Đ1). Ngoài ra tiến hành tạm giữ 01 (Một) điện thoại di động bàn phím màu đen, đã qua sử dụng; 01 (Một) xe mô tô HONDA WAVE α, màu xanh, biển kiểm soát 97F7 – 1024, xe đã qua sử dụng.

Hồi 14 giờ 15 phút, ngày 27/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với nhà ở, công trình phụ cận có liên quan đối với Giá Văn Đ tại thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Qua khám xét đã tạm giữ 01 (Một) chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi, mặt trước màu đen, mặt sau màu xanh có dòng chữ Redmi; 01 (Một) chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, mặt trước màu trắng đen, mặt sau màu vàng có dòng chữ iphone và 12 (Mười hai) mẩu giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng với nhiều kích thước khác nhau.

Tại biên bản mở niêm phong cân xác định khối lượng hồi 16 giờ 15 phút ngày 27/4/2022 xác định: Cân riêng toàn bộ cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu Đ1 có khối lượng 0,48g (Không phẩy bốn tám gam), niêm phong trong 01 (Một) phong bì mới ký hiệu Đ3 gửi Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn giám định.

Tại Kết luận giám định số 47/KTHS-MT ngày 02/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: *Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong phong bì ký hiệu Đ3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,48g (không phẩy bốn tám gam).*

Tại Cơ quan điều tra, từ thời điểm bị bắt quả tang vào ngày 27/4/2022 đến trước ngày 29/4/2022 Giá Văn Đ không thừa nhận gói ma túy mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn thu giữ tại túi quần đằng sau bên trái Điệm đang mặc trên người là của mình. Tuy nhiên, từ ngày 29/4/2022 đến nay, Giá Văn Đ đã thay đổi lời khai và khai nhận như sau: Ngày 25/4/2022, Giá Văn Đ một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda vawe α, màu xanh, biển kiểm soát 97F7 – 1024 (xe thuộc quyền sở hữu của Giá Ngọc H con trai của Đ) ra thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, khi đến ngã tư đèn xanh đỏ (ngã tư bưu điện huyện C), Đ gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi (Không biết tên tuổi, địa chỉ) trông giống người nghiện nên Đ hỏi mua ma túy và được người đàn ông đó đồng ý bán cho Đ 01 (Một) gói ma túy được gói bởi hai lớp giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng với giá tiền là 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được ma túy, Đ đi về nhà, khi

đến đoạn đường vắng đèo K thuộc xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì dừng lại cạnh đường sử dụng một phần nhỏ trong gói ma túy vừa mua được bằng hình thức đốt hít, số ma túy còn lại Đ gói lại như cũ rồi mang về nhà để sử dụng tiếp cho lần sau. Khi về gần đến nhà, Đ giấu gói ma túy vào trong lòng mương cách nhà Đ khoảng 200m. Đến trưa ngày 27/4/2022, Đ đi xem mua gỗ Xoan tại xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, trước khi đi, Đ quay lại nơi cất giấu gói ma túy từ ngày 25/4/2022 để lấy gói ma túy và cất vào túi quần đằng sau bên trái mà Đ đang mặc rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda vawe α, màu xanh, biển kiểm soát 97F7 – 1024 đi xã Đ, khi đến dốc K thuộc thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì bị tổ công tác Công an huyện Chợ Đồn yêu cầu hợp tác làm việc. Quá trình kiểm tra, phát hiện trên người Đ tại túi quần đằng sau bên trái gói ma túy trên.

Tại bản cáo trạng số: 21/CT- VKSCĐ ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Giá Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)……

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm cáo trạng đã truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Giá Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đ từ 18 đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/4/2022.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy (Heroine) 0,42 gam (Không phẩy bốn hai gam), bao gói và phong bì niêm phong cũ được niêm phong trong 01 (Một) phong bì ký hiệu T81 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 (Một) phong bì đã được niêm phong kín ký hiệu Đ4, bên trong chứa vỏ phong bì ký hiệu Đ1 và bao gói cũ ban đầu; 12 (Mười hai) mẩu giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng với nhiều kích thước khác nhau; 01 (Một) phong bì ký hiệu Đ8.

Trả cho bị cáo Đ 01 (Một) chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi, mặt trước màu đen, mặt sau màu xanh có dòng chữ Redmi; 01 (Một) chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, mặt trước màu trắng đen, mặt sau màu vàng có dòng chữ iphone; 01 (Một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu Đ8, bên trong có 01 (Một) điện thoại di động bàn phím, màu đen, đã qua sử dụng và phong bì niêm phong ban đầu.

Trả lại cho anh Giá Ngọc H 01 (Một) xe mô tô HONDA WAVE α, màu xanh, biển kiểm soát 97F7-1024, xe đã qua sử dụng, số khung RLHHC12168Y072856, số máy HC12E1072911.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Đồn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 27/4/2022 tại khu vực dốc Kéo K thuộc thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn bị cáo Giá Văn Đ bị Cơ quan Công an phát hiện và bắt quả tang khi đang tàng trữ 01 gói ma túy (Heroine) có khối lượng 0,48 gam (*Không phẩy bốn tám gam*). Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với kết luận giám định là chất ma tuý (Heroine) và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ của vụ án. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng là vi phạm pháp luật, lần phạm tội này của bị cáo là trong thời gian bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của một vụ án khác, nhưng vì bị cáo ham muốn sử dụng chất ma túy để thoả mãn nhu cầu của bản thân, nên bị cáo vẫn thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Xét tính chất, hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương. Cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với bị cáo và đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo Giá Văn Đ được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự đó là "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" và 01 tình tiết giảm nhẹ là có bố dượng là ông Luân Văn L được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản. Do đó Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông (Không rõ họ tên, địa chỉ) theo lời khai của bị cáo Giá Văn Đ là người đã bán ma túy Heroine cho Đ tại khu vực ngã tư đèn xanh đỏ thuộc thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, kết thúc điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

Đối với anh Giá Ngọc H là chủ sở hữu chiếc xe mô tô HONDA WAVE α, màu xanh, biển kiểm soát 97F7 – 1024. Qua điều tra xác định việc Đ sử dụng xe đi mua ma túy và tàng trữ ma túy anh H không biết nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Hoàng Văn H là người đã bán chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, mặt trước màu trắng đen, mặt sau màu vàng có dòng chữ iphone cho Giá Văn Đ. Quá trình điều tra xác định anh H và chiếc điện thoại trên không liên quan gì đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Đ nên không xem xét, xử lý.

Đối với người đàn ông tên S, trú tại tỉnh C (Không rõ họ, tên đệm, địa chỉ cụ thể) là người đã bán chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi, mặt trước màu đen, mặt sau màu xanh có dòng chữ Redmi cho Giá Văn Đ. Quá trình điều tra không xác định được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không đủ căn cứ để xem xét, xử lý.

[3]. Xét về vật chứng:

Đối với số ma túy (Heroine) thu giữ của Giá Văn Đ sau khi trích giám định còn lại 0,42 gam (Không phẩy bốn hai gam), bao gói và phong bì niêm phong cũ được niêm phong trong 01 (Một) phong bì ký hiệu T81 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 (Một) phong bì đã được niêm phong kín ký hiệu Đ4, bên trong chứa vỏ phong bì ký hiệu Đ1 và bao gói cũ ban đầu;12 (Mười hai) mẩu giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng với nhiều kích thước khác nhau, xác định là vật không có giá trị sử dụng và vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

01 (Một) chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi, mặt trước màu đen, mặt sau màu xanh có dòng chữ Redmi; 01 (Một) chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, mặt trước màu trắng đen, mặt sau màu vàng có dòng chữ iphone; 01 (Một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu Đ8, bên trong có 01 (Một) điện thoại di động bàn phím, màu đen, đã qua sử dụng và phong bì niêm phong ban đầu – xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo Đ, còn vỏ phong bì tiêu hủy.

Đối với 01 (Một) xe mô tô HONDA WAVE α, màu xanh, biển kiểm soát 97F7-1024, xe đã qua sử dụng, số khung RLHHC12168Y072856, số máy HC12E1072911 – xác định người quản lý hợp pháp là của anh Giá Ngọc Hạnh, nên trả lại cho anh H.

[4]. Xét về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng điều luật, tình tiết giảm nhẹ, mức hình phạt chính và xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với pháp luật, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Giá Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

[1]. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giá Văn Đ 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 27/4/2022.

Hình phạt bổ sung (phạt tiền): Không phạt tiền đối với bị cáo.

[2]. Về vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy (Heroine) 0,42 gam (Không phẩy bốn hai gam), bao gói và phong bì niêm phong cũ được niêm phong trong 01 (Một) phong bì ký hiệu T81 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn; 01 (Một) phong bì đã được niêm phong kín ký hiệu Đ4, bên trong chứa vỏ phong bì ký hiệu Đ1 và bao gói cũ ban đầu;12 (Mười hai) mẩu giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng với nhiều kích thước khác nhau; 01 (Một) phong bì ký hiệu Đ8,

Trả cho bị cáo Đ 01 (Một) chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Redmi, mặt trước màu đen, mặt sau màu xanh có dòng chữ Redmi; 01 (Một) chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, mặt trước màu trắng đen, mặt sau màu vàng có dòng chữ iphone; 01 (Một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu Đ8, bên trong có 01 (Một) điện thoại di động bàn phím, màu đen, đã qua sử dụng và phong bì niêm phong ban đầu.

Trả lại cho anh Giá Ngọc H 01 (Một) xe mô tô HONDA WAVE α, màu xanh, biển kiểm soát 97F7-1024, xe đã qua sử dụng, số khung RLHHC12168Y072856, số máy HC12E1072911.

(Số lượng, tình trạng và ký hiệu vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Chợ Đồn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn).

[3]. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự quy định về trách nhiệm chi trả chi phí tố tụng, lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000,đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm. Xác nhận bị cáo đã nộp đủ số tiền án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục Thi

hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn theo biên lai thu số 0001286 ngày 25 tháng 7 năm 2022.

"Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Công an huyện Chợ Đồn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Đình Hưng